

Số: 01/2019/QĐST-DS

Yên Châu, ngày 21 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/02/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP. Địa chỉ: Số AA, Phường C, quận H, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Minh T, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Sơn La. Người được ủy quyền là ông Ma Quang S, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Sơn La. Địa chỉ: Số BB đường TC, tổ 3 Phường T, Thành phố S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Bà Hà Thị H và ông Bùi Văn Đ; Đều trú tại: Bản V, xã H, huyện Y, tỉnh Sơn La; Ông Bùi Văn Đ có ủy quyền cho bà Hà Thị H tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hà Thị H ông Bùi Văn Đ có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền nợ gốc và lãi là 82.600.000đ (Tám mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP vào ngày 25/02/2019 trả số tiền là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn) đây là số tiền gốc và tiền lãi của các tháng 11, 12/2018 và tháng 01, 02 năm 2019,

số còn lại là 70.600.000đ (Bảy mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) tiếp tục thực hiện theo hợp đồng số: HD0306091704220 đã ký kết giữa hai bên vào ngày 06/9/2017. Thỏa thuận số tiền cả gốc và lãi theo hợp đồng trả vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi tất toán khoản vay (ngày 06/09/2022).

Bất cứ tháng nào bà H và ông Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án buộc bà H và ông Đ phải trả nợ số tiền nợ còn lại bằng hình thức khấu trừ qua lương hàng tháng của bà H.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án”.

Về án phí: Bà Hà Thị H và ông Bùi Văn Đ nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.065.000đ (Hai triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Ngân hàng CPTM được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000đ theo biên lai thu số 04997 ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hương